

I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Điều cô chưa nói

Trời đã không mưa cho tới buổi chiều nay
Các em đẹp bất ngờ buổi sáng ngày bé giăng
Cái khoảnh khắc em cầm sen tạo dáng
Thướt tha áo dài điệu múa ở đẳng xa

Sau sân trường này sẽ là những ngã ba
Các em phải đi và tự mình chọn lựa
Lắm chông gai và cũng nhiều lời hứa
Cám dỗ em, em phải biết giữ mình

Đời người tránh sao được những phút “chùng chình”
Ai cũng có một “bến quê” để lãng quên rồi mơ ước
Mong em bình tâm trước những điều mất được
Và bền gan đi đến cuối hành trình

Trái tim em thao thức một mối tình
Mối tình nói hay mối tình chưa ngỏ
Những hạnh phúc ngọt ngào hay phút giây làm lỡ
Những nỗi nhớ không lời, những cảm xúc không tên

Và giấc mơ theo điệu múa cháy lên
Cô ở lại, cánh chim bay đi nhẹ
Lau nước mắt đi những tâm hồn rất trẻ
Ngoài cửa sổ này, chân trời mới đợi em

(“Điều cô chưa nói”- Hà Thị Hạnh, Trích Văn học và Tuổi trẻ, số 5+ 6 năm 2014, tr 64)

Thực hiện các yêu cầu sau đây:

Câu 1: Bài thơ là lời của ai, nói với ai?

Câu 2: Vẻ đẹp của “em” trong ngày bé giăng hiện lên qua những hình ảnh nào?

Câu 3: Tác giả muốn gửi gắm tâm sự gì qua hai câu thơ:

*Lau nước mắt đi những tâm hồn rất trẻ
Ngoài cửa sổ này, chân trời mới đợi em*

Câu 4: Anh/chị có đồng tình với quan điểm của tác giả trong câu thơ “Sau sân trường này sẽ là những ngã ba/ Các em phải đi và tự mình chọn lựa” không? Vì sao?

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Từ nội dung phần đọc hiểu hãy viết đoạn văn 200 chữ trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý kiến: ***Tuổi trẻ cần sống có bản lĩnh để dám đương đầu với mọi khó khăn thử thách.***

Câu 2 (5.0 điểm)

[...] Từ đây, như đã tìm đúng đường về, sông Hương vui tươi hân hoan giữa những biển bãi xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long, kéo một nét thẳng thực yên tâm theo hướng tây nam – đông bắc, phía đó, nơi cuối đường, nó đã nhìn thấy chiếc cầu trắng của thành phố in ngần trên nền trời, nhỏ nhắn như những vành trăng non. Giáp

mặt thành phố ở Côn Giã Viên, sông Hương uốn một cánh cung rất nhẹ sang đến Cồn Hến; đường cong ấy làm cho dòng sông mềm hẳn đi, như một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu. Và như vậy, giống như sông Xen của Pa-ri, sông Đa-nuýp của Bu-đa-pét, sông Hương nằm ngay giữa lòng thành phố yêu quý của mình; Huế trong tổng thể vẫn giữ nguyên dạng một đô thị cổ, trải dọc hai bờ sông. Đầu và cuối ngõ thành phố, những nhánh sông đào mang nước sông Hương tỏa đi khắp phố phường với những cây đa, cây cừa cổ thụ tỏa vầng lá u sầm xuống xóm thuyền xúm xít; từ những nơi ấy, vẫn lập lòe trong đêm sương những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn mô tê xưa cũ mà không một thành phố hiện đại nào còn nhìn thấy được. Những chi lưu ấy, cùng với hai hòn đảo nhỏ trên sông đã làm giảm hẳn lưu tốc của dòng nước, khiến cho sông Hương khi đi qua thành phố đã trôi đi chậm, thực chậm, cơ hồ chỉ còn là một mặt hồ yên tĩnh. Tôi đã đến Lê-nin-grat, có lúc đứng nhìn sông Nê-va cuốn trôi những đám băng lô xô, nhấp nháy trăm màu dưới ánh sáng mặt trời mùa xuân, mỗi phiến băng chở một con hải âu nghịch ngợm đứng co lên một chân, thích thú với chiếc thuyền xinh đẹp của chúng và đoàn tàu tốc hành lạ lùng ấy với những hành khách tí hon của nó băng băng lướt qua trước cung điện Pê-téc-bua cũ để ra bể Ban-tích. [...] Hai nghìn năm trước, có một người Hi Lạp tên là Hê-ra-clít, đã khóc suốt đời vì những dòng sông trôi đi quá nhanh, thế vậy! Lúc ấy, tôi nhớ lại con sông Hương của tôi, chợt thấy quý điệu chảy lặng lẽ của nó khi ngang qua thành phố... Đây là điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế, có thể cảm nhận được bằng thị giác qua trăm nghìn ánh hoa đăng bồng bềnh vào những đêm hội rằm tháng Bảy từ điện Hòn Chén trôi về, qua Huế bỗng ngập ngừng như muốn đi muốn ở, chao nhẹ trên mặt nước như những ván vương của một nỗi lòng.

(Trích *Ai đã đặt tên cho dòng sông?*, Hoàng Phủ Ngọc Tường, Ngữ văn 12, Tập một, Nxb Giáo dục Việt Nam, tr.199-200, 2014).

Cảm nhận về đẹp hình tượng sông Hương trong đoạn trích trên. Từ đó, bình luận ngắn về cái “tôi” tài hoa, uyên bác của Hoàng Phủ Ngọc Tường.

---Hết---

HƯỚNG DẪN CHẤM

A. Hướng dẫn chung

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.
- Việc chi tiết hóa điểm số của các ý (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch với tổng điểm của mỗi ý và được thống nhất trong Tổ bộ môn của trường.
- Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn như sau : lẻ 0,25 làm tròn thành 0,5; lẻ 0,75 làm tròn 1,0 điểm.

B. Đáp án và biểu điểm

Phần	Đáp án và biểu điểm		Điểm
I	I. ĐỌC- HIỂU (3,0 điểm)		
	1	Bài thơ là lời của người cô, nói với các em học sinh chuẩn bị ra trường	0,5
	2	Vẻ đẹp của “em” trong ngày bế giảng hiện lên qua những hình ảnh: em cầm sen tạo dáng, thướt tha áo dài điệu múa	0,5
	3	Qua hai câu thơ: <i>Lau nước mắt đi những tâm hồn rất trẻ/Ngoài cửa sổ này, chân trời mới đợi em</i> , người cô bộc lộ tình cảm yêu	1,0

		mến, xúc động, niềm tin, niềm hi vọng vào các em học sinh cuối cấp- thế hệ trẻ của đất nước. Đó cũng là lời nhắn nhủ, động viên các em về con đường rộng mở, tương lai tươi sáng phía trước.	
	4	Học sinh trả lời ngắn gọn rõ ý theo quan điểm cá nhân và giải thích hợp lí, tránh lời diễn đạt chung chung hoặc sáo rỗng.	1,0
	II. LÀM VĂN (7,0 điểm)		
II. Làm văn	1	Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về ý kiến: <i>Tuổi trẻ cần sống có bản lĩnh để dám đương đầu với mọi khó khăn thử thách.</i>	2,0
		a.Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận Viết hoa lùi đầu dòng, không chấm xuống dòng. Dung lượng khoảng 20 dòng viết tay. Đảm bảo bố cục đoạn văn (mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn)	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: <i>Tuổi trẻ cần sống có bản lĩnh để dám đương đầu với những khó khăn, thử thách.</i>	0,25
		c. Triển khai vấn đề nghị luận: Học sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề cần nghị luận theo nhiều cách nhưng cần làm rõ vai trò của bản lĩnh trong cuộc sống để vượt qua những khó khăn, thử thách. * Giải thích: - Bản lĩnh là sự tự khẳng định mình, bày tỏ những quan điểm cá nhân và có chính kiến riêng trong mọi vấn đề. Người bản lĩnh dám đương đầu với mọi thử thách để đạt điều mong muốn. * Phân tích, chứng minh - Ý nghĩa của việc sống bản lĩnh + Sống bản lĩnh giúp cho bản thân có được sự tự tin trong cuộc sống, từ đó đề ra những mục tiêu và dám thực hiện chúng. + Bên cạnh đó, người bản lĩnh cũng dễ dàng thừa nhận những sai sót, khuyết điểm của mình và tiếp thu những cái hay, cái mới, cái hay. + Trước những cám dỗ của cuộc sống, người bản lĩnh hoàn toàn có thể tự vệ và tự ý thức được điều cần phải làm. * Bình luận, mở rộng Là học sinh, bản lĩnh được biểu hiện qua nhiều hành vi khác nhau. Đó là khi bạn cương quyết không để cho bản thân mình quay cóp, chép bài trong giờ kiểm tra. Đó là khi bạn sẵn sàng đứng lên nói những sai sót của bạn bè và khuyên nhủ họ. Khi mắc sai lầm, bạn tự giác thừa nhận và sửa sai. *Bài học nhận thức và hành động: Không phải ai sinh ra cũng có được bản lĩnh. Bản lĩnh của mỗi người được tôi luyện qua gian lao thử thách, Bằng sự can đảm, học từ những thất bại, đứng dậy từ những vấp ngã,...mỗi chúng ta đang dần tạo nên một bản lĩnh kiên cường,	1,0
		d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, chuẩn ngữ pháp của câu, ngữ nghĩa của từ.	0,25
		e. Sáng tạo: có cách diễn đạt độc đáo; suy nghĩ, kiến giải mới mẻ về nội dung hoặc nghệ thuật.	0,25
	2	Cảm nhận về đẹp hình tượng sông Hương trong đoạn trích. Từ đó, bình luận ngắn về cái tài hoa, uyên bác của Hoàng	5,0

	Phủ Ngọc Tường.	
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận Trình bày đầy đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. Phần Mở bài biết dẫn dắt hợp lý và nêu được vấn đề; phần Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; phần Kết bài khái quát được vấn đề và thể hiện được ấn tượng, cảm xúc sâu đậm của cá nhân.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Vẻ đẹp sông Hương ở thành phố Huế và cái tôi uyên bác, tài hoa của Hoàng Phủ Ngọc Tường.	0,5
	c. Triển khai vấn đề nghị luận - Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. - Học sinh có thể sắp xếp các luận điểm theo nhiều cách nhưng về cơ bản, cần đảm bảo những yêu cầu sau: * Giới thiệu ngắn gọn tác giả, tác phẩm và vấn đề cần nghị luận. * Về nội dung: a. Cảm nhận về vẻ đẹp sông Hương ở thành phố Huế - Khái quát vẻ đẹp của sông Hương phía thượng nguồn và ngoại vi thành phố Huế. - Đoạn chảy qua thành phố Huế, vẻ đẹp của sông Hương được cảm nhận dưới nhiều góc độ: + Sông Hương được nhân hóa để thành một thiếu nữ với tâm trạng “vui tươi, yên tâm” khi gặp người tình mong đợi. Nó vừa e ấp kín đáo vừa tha thiết mãnh liệt “như một tiếng vâng không nói ra của tình yêu” + Nhìn bằng con mắt của hội họa: sông Hương cùng những chi lưu tạo nên những đường nét thật mềm mại, tinh tế và cổ kính. + Cảm nhận bằng âm nhạc: sông Hương như điệu slow du dương, sâu lắng và ngập tràn tình cảm. b. Bình luận ngắn gọn về cái tôi tài hoa, uyên bác của Hoàng Phủ Ngọc Tường - Quan sát tinh tường, tỉ mỉ, tưởng tượng phong phú (miêu tả sông Hương từ góc nhìn địa lí, hành trình sông Hương tìm về với Huế như về với tình nhân của mình) - Hoàng Phủ Ngọc Tường đã vận dụng những tri thức phong phú, những hiểu biết sâu sắc về nhiều mặt (địa lí, thơ ca, âm nhạc, hội họa...) để làm giàu cho giá trị nhận thức của đoạn trích nói riêng và tác phẩm nói chung. - Tác giả đã có một hồn thơ thật sự trong văn xuôi để làm đẹp cho ngôn từ, để viết nên những câu văn rất hay (“chiếc cầu trắng... nhỏ nhắn như những vành trăng non”, “sông Hương uốn một cánh cung rất nhẹ... một tiếng “vâng” không nói ra của tình yêu”...) * Đánh giá chung: - Đoạn văn nhẹ nhàng với ngòi bút tinh tế, lời viết giàu cảm xúc, kết hợp giữa miêu tả và tự sự. Các biện pháp nghệ thuật: so sánh, nhân hóa... được sử dụng hiệu quả. Tất cả cho thấy một cái tôi Hoàng Phủ Ngọc Tường thực sự tài hoa, uyên bác và chân thành	5,0

		yêu sông Hương - xứ Huế. - Liên hệ.	
		c. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, chuẩn ngữ pháp của câu, ngữ nghĩa của từ.	0,5
		d. Sáng tạo: có cách diễn đạt độc đáo; suy nghĩ, kiến giải mới mẻ về nội dung hoặc nghệ thuật đoạn thơ.	0,5
		Tổng điểm	10.0

Lưu ý chung

1. Đây là đáp án mở, thang điểm không quy định chi tiết đối với từng ý nhỏ, chỉ nêu mức điểm của các phần nội dung lớn nhất thiết phải có.
2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải được triển khai chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.
3. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Chấp nhận bài viết không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.
4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng.
5. Cấn trừ điểm đối với những lỗi về hành văn, ngữ pháp và chính tả.